

**HƯỚNG DẪN ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KÌ I – LỊCH SỬ 11**  
**NĂM HỌC 2023-2024**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I NĂM HỌC 2023 – 2024**  
**MÔN: LỊCH SỬ - LỚP 10**

TT	chủ đề/bài	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	
1	Cách mạng tư sản và sự phát triển chủ nghĩa tư bản	Bài 1: Một số vấn đề chung về cách mạng tư sản	3								
		Bài 2: Sự phát triển của chủ nghĩa tư bản	2		1						
2	Chủ nghĩa xã hội từ 1917 đến nay	Bài 3: Quá trình hình thành Liên bang CHXHCN Xô viết	3		1						
		Bài 4: Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ sau chiến tranh thế giới thứ 2 đến nay	5		4			1*		1**	
3	Quá trình giành độc lập của các quốc gia Đông Nam Á	Bài 5: Quá trình cai trị và xâm lược của chủ nghĩa thực dân ở Đông Nam Á	5		4			1*		1**	
	<b>Tổng</b>		<b>18</b>	<b>0</b>	<b>10</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>1</b>		<b>1</b>	<b>30</b>
	<b>Tỉ lệ chung</b>		<b>40%</b>		<b>30%</b>		<b>30%</b>			<b>100%</b>	
	<b>Tổng điểm</b>		<b>7.0</b>			<b>3.0</b>			<b>10.0</b>		

# **Chủ đề 1: CÁCH MẠNG TƯ SẢN VÀ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CHỦ NGHĨA TƯ BẢN**

## **BÀI 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ CÁCH MẠNG TƯ SẢN**

### **Kiến thức:**

- Trình bày được tiền đề của các cuộc cách mạng tư sản về kinh tế, chính trị xã hội tư tưởng.
- Phân tích được mục tiêu, nhiệm vụ, giai cấp lãnh đạo động lực của các cuộc cách mạng tư sản.
- Trình bày được kết quả, ý nghĩa của các cuộc cách mạng tư sản.

### **Tư luận:**

1/ Lập bảng hệ thống về các cuộc cách mạng tư sản Anh, Pháp, Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ với các vấn đề sau: mục tiêu, nhiệm vụ, giai cấp lãnh đạo, kết quả, ý nghĩa.

2/ Tại sao Lê nin gọi cách mạng tư sản Pháp là cuộc “Đại cách mạng”

### **Câu hỏi trắc nghiệm:**

**Câu 1.** Một trong những nhiệm vụ của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX) là

- A. xóa bỏ chế độ phong kiến chuyên chế.**
- B. đưa giai cấp công nhân lên nắm quyền.
- C. xóa bỏ triệt để mâu thuẫn trong xã hội.
- D. xác lập sự thống trị của chủ nghĩa thực dân.

**Câu 2.** Điểm khác nhau giữa cuộc Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ cuối thế kỷ XVIII với cuộc cách mạng tư sản Anh là gì?

- A. Động lực cách mạng là quần chúng nhân dân.
- B. Là cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc.**
- C. Giai cấp tư sản tham gia lãnh đạo cách mạng.
- D. Diễn ra dưới hình thức thống nhất đất nước.

**Câu 3.** Cách mạng tư sản Pháp (cuối thế kỉ XVIII) được đánh giá là cuộc cách mạng tư sản triệt để nhất thời cận đại vì lí do nào sau đây?

- A. Giai cấp tư sản lãnh đạo liên minh với quý tộc lãnh đạo quần chúng nhân dân.
- B. Lật đổ chế độ phong kiến chuyên chế và nhân dân được làm chủ đất nước.
- C. Giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân và thực hiện các quyền bình đẳng.
- D. Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ dân tộc và dân chủ của cuộc cách mạng tư sản.**

**Câu 4.** Lãnh đạo của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX là

- A. địa chủ và đồng minh.
- B. nông dân và đồng minh.
- C. công nhân và đồng minh.
- D. tư sản và đồng minh.**

**Câu 5.** Trong các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX, động lực quyết định thắng lợi của cách mạng là

- A. mục tiêu của cách mạng.
- B. kết quả cuối cùng.
- C. quần chúng nhân dân.**
- D. phương pháp đấu tranh.

**Câu 6.** Nội dung nào sau đây là tiền đề về kinh tế dẫn đến sự bùng nổ và thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX?

- A. Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa thay thế hoàn toàn quan hệ phong kiến.
- B. Triết học Ánh sáng ra đời, thức tỉnh, dọn đường cho quần chúng đấu tranh.**

C. Giai cấp tư sản và đồng minh có thế lực rất lớn cả về kinh tế và chính trị.

**D. Kinh tế tư bản chủ nghĩa ra đời và phát triển trong lòng chế độ phong kiến.**

**Câu 7.** Nội dung nào sau đây là tiền đề về chính trị dẫn đến sự bùng nổ và thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX?

A. Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa thay thế hoàn toàn quan hệ phong kiến.

B. Giai cấp tư sản và đồng minh có thế lực rất lớn cả về kinh tế và chính trị.

C. Triết học Ánh sáng ra đời, thức tỉnh, dọn đường cho quần chúng đấu tranh.

**D. Chế độ cai trị của nhà nước phong kiến, gây ra sự bất mãn trong xã hội.**

**Câu 8.** Nội dung nào sau đây là tiền đề về xã hội dẫn đến sự bùng nổ và thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX?

A. Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa thay thế hoàn toàn quan hệ phong kiến.

B. Giai cấp tư sản và đồng minh có thế lực rất lớn cả về kinh tế và chính trị.

C. Triết học Ánh sáng ra đời, thức tỉnh, dọn đường cho quần chúng đấu tranh.

**D. Mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản với quý tộc phong kiến ngày càng sâu sắc.**

**Câu 9.** Nội dung nào sau đây là tiền đề về tư tưởng dẫn đến sự bùng nổ và thắng lợi của cuộc cách mạng tư sản Pháp ở thế kỉ XVIII?

A. Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa thay thế hoàn toàn quan hệ phong kiến.

B. Giai cấp tư sản và đồng minh có thế lực rất lớn cả về kinh tế và chính trị.

**C. Triết học Ánh sáng ra đời, thức tỉnh, dọn đường cho quần chúng đấu tranh.**

D. Mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản với quý tộc phong kiến ngày càng sâu sắc.

**Câu 10.** Các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX thắng lợi có ý nghĩa quan trọng nào sau đây?

A. Giải quyết triệt để mọi yêu cầu của nông dân.

**B. Mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.**

C. Xóa bỏ được tình trạng áp bức trong xã hội.

D. Đưa giai cấp công nhân lên nắm chính quyền.

## **BÀI 2: SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CHỦ NGHĨA TƯ BẢN**

### **Kiến thức:**

- Trình bày được sự xác lập của chủ nghĩa tư bản ở Châu Âu và Bắc Mỹ.

- Trình bày được quá trình mở rộng xâm lược thuộc địa và phát triển của chủ nghĩa tư bản

- Trình bày được sự phát triển của chủ nghĩa tư bản từ tự do cạnh tranh sang độc quyền

- Nêu được khái niệm, tiềm năng và thách thức của chủ nghĩa tư bản hiện đại

- Có nhận thức đúng đắn về tiềm năng và những hạn chế của chủ nghĩa tư bản. Vận dụng được những hiểu biết với lịch sử chủ nghĩa tư bản để giải thích những vấn đề thời sự của xã hội tư bản hiện nay.

### **Câu hỏi trắc nghiệm:**

**Câu 1.** Từ đầu thế kỉ XIX, để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về nguyên liệu và nhân công các nước tư bản phương Tây đã tăng cường

A. hợp tác và mở rộng đầu tư.

B. thu hút vốn đầu tư bên ngoài.

**C. xâm lược và mở rộng thuộc địa.**

D. đổi mới hình thức kinh doanh.

**Câu 2.** Cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX, các nước tư bản chủ nghĩa đã chuyển sang giai đoạn

- A. tự do cạnh tranh.
- B. cải cách đất nước.
- C. đế quốc chủ nghĩa.**
- D. chủ nghĩa phát xít.

**Câu 3.** Nội dung nào sau đây phản ánh **đúng** về bản chất chủ nghĩa tư bản hiện đại?

- A. Luôn tìm cách xóa bỏ sự chênh lệch giàu nghèo và những bất công xã hội.
- B. Theo đuổi lợi nhuận là mục tiêu cao nhất và cuối cùng của các nhà tư bản.**
- C. Đầu tư, hợp tác nhằm mục tiêu thúc đẩy sự phát triển kinh tế toàn cầu.
- D. Không ngừng đấu tranh đòi quyền lợi chính đáng cho người lao động.

**Câu 4.** Nội dung nào sau đây là thách thức mà chủ nghĩa tư bản hiện đại phải đối mặt?

- A. Nguồn nhân công ngày càng cạn kiệt.
- B. Giao lưu kinh tế quốc tế ngày càng tăng.
- C. Mâu thuẫn xã hội ngày càng gia tăng.**
- D. Sự ra đời các tổ chức liên kết khu vực.

**Câu 5.** Nước Anh được mệnh danh là “đế quốc mà Mặt Trời không bao giờ lặn” vì lí do nào sau đây?

- A. Nước Anh luôn phải đối mặt với nạn ngoại xâm.
- B. Nước Anh có hệ thống thuộc địa rộng khắp thế giới.**
- C. Nguồn vốn đầu tư của nước Anh trải khắp toàn cầu.
- D. Các nước đế quốc tranh nhau đầu tư vào nước Anh.

**Câu 6.** Chính sách xâm lược và mở rộng thuộc địa của các nước tư bản nhằm mục đích đáp ứng nhu cầu

- A. phát triển khoa học – kĩ thuật.
- B. giải quyết tình trạng thất nghiệp.
- C. thu hút nguồn vốn đầu tư bên ngoài.
- D. nguyên liệu và nguồn nhân công.**

**Câu 7.** Nội dung nào sau đây **không** phải là thách thức mà chủ nghĩa tư bản hiện đại đang phải đối mặt?

- A. Khủng hoảng kinh tế, tài chính.
- B. Sự chênh lệch giàu nghèo.
- C. Tốc độ phát triển kinh tế toàn cầu.**
- D. Tệ nạn xã hội, phân biệt chủng tộc.

**Câu 8.** Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng đặc điểm của chủ nghĩa tư bản độc quyền?

- A. Tập trung sản xuất và hình thành độc quyền.
- B. Hình thành các tổ chức độc quyền quốc tế.
- C. Đầu tư, hợp tác với các nước đang phát triển.**
- D. Tăng cường phân chia lãnh thổ thế giới.

**Câu 9.** Các hình thức của tổ chức độc quyền ở Đức và Pháp (ra đời từ cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX) có tên gọi là

- A. Tơ-rốt, Dai-bát-xu.
- B. Các-ten, Xanh-đi-ca.**
- C. Con-sen, Tơ-rốt.

D. Dai-bát-xur, Con-sen.

**Câu 10.** Nội dung nào sau đây là thách thức mà chủ nghĩa tư bản hiện đại phải đối mặt?

- A. Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học – công nghệ.
- B. Sự sáp nhập của các công ty độc quyền lũng đoạn.
- C. Sự vươn lên mạnh mẽ của các nước đang phát triển.
- D. Khủng hoảng kinh tế, tài chính mang tính toàn cầu.**

**Câu 11.** Quốc gia nào sau đây được mệnh danh là “đế quốc mà Mặt Trời không bao giờ lặn”?

- A. Pháp.
- B. Đức.
- C. Anh.**
- D. Mỹ.

**Câu 12.** Sự kiện nào sau đây đánh dấu sự mở rộng của chủ nghĩa tư bản ở ngoài châu Âu?

- A. Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ.**
- B. Phong trào đấu tranh giành độc lập ở khu vực Mỹ La-tinh.
- C. Cuộc vận động thống nhất nước Đức và I-ta-li-a.
- D. Cải cách nông nô ở Nga và cuộc nội chiến ở Mỹ.

**Câu 13.** Thuật ngữ: “chủ nghĩa tư bản hiện đại” dùng để chỉ sự phát triển của chủ nghĩa tư bản trong giai đoạn

- A. trước Chiến tranh thế giới thứ hai.
- B. sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay.**
- C. sau Chiến tranh thế giới thứ nhất đến nay.
- D. trước Chiến tranh thế giới thứ nhất.

**Câu 14.** Lĩnh vực nào sau đây là tiềm năng phát triển của chủ nghĩa tư bản hiện đại?

- A. Quân sự, văn hóa.
- B. Văn hóa – giáo dục.
- C. Chính trị, ngoại giao.
- D. Khoa học – công nghệ.**

## **Chủ đề 2: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI TỪ NĂM 1917 ĐẾN NAY**

### **BÀI 3: SỰ HÌNH THÀNH LIÊN BANG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA XÔ VIẾT**

#### **Kiến thức:**

- Trình bày được quá trình hình thành Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết.
- Phân tích được ý nghĩa sự ra đời của Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết.

#### **Tư luận:**

1/ Lập bảng tóm tắt quá trình hình thành Liên bang CHXHCN Xô viết.

2/ Phân tích ý nghĩa của sự ra đời Liên bang CHXHCN Xô viết

#### **Câu hỏi trắc nghiệm:**

**Câu 1.** Thắng lợi nào sau đây dẫn đến sự ra đời của Nhà nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới?

- A. Cách mạng tháng Hai (1917) ở Nga.
- B. Cách mạng tháng Mười Nga (1917).**
- C. Cách mạng Nga năm 1905 - 1907.
- D. Công xã Pa-ri năm 1871 ở Pháp.

**Câu 2.** Sau Cách mạng tháng Mười Nga, nhiệm vụ hàng đầu của chính quyền Xô viết là

- A. đập tan bộ máy nhà nước cũ, xây dựng bộ máy nhà nước mới.**
- B. hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế.

- C. khôi phục và phát triển kinh tế, chống lại thù trong giặc ngoài.
- D. tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa tiến lên chủ nghĩa xã hội.

**Câu 3.** Đập tan bộ máy nhà nước cũ, xây dựng bộ máy nhà nước mới của những người lao động được xem là

- A. nhiệm vụ chiến lược của chính quyền Xô viết.
- B. mục tiêu trước mắt của chính quyền Xô viết.
- C. nhiệm vụ hàng đầu của chính quyền Xô viết.**
- D. mục tiêu hàng đầu của chính quyền Xô viết.

**Câu 4.** Sau Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917, người đứng đầu Chính quyền Xô viết là

- A. Lê-nin.**
- B. Xta-lin.
- C. Pu-tin.
- D. Goóc-ba-chốp.

**Câu 5.** Ngày 30-12-1922, Đại hội lần thứ nhất các Xô viết toàn Liên bang đã thông qua bản Tuyên ngôn thành lập Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết tại

- A. Mát-xcơ-va.**
- B. Xta-ling-grát.
- C. Pê-tơ-rô-grat.
- D. Điện Xmô-nui.

**Câu 6.** Ngày 30-12-1922, Đại hội lần thứ nhất các Xô viết toàn Liên bang đã thông qua

- A. Tuyên ngôn thành lập Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.**
- B. Hiến pháp đầu tiên của Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.
- C. Cương lĩnh xây dựng đất nước tiến lên chủ nghĩa xã hội.
- D. Báo cáo chính trị và báo cáo sửa đổi điều lệ Đảng Cộng sản.

**Câu 7.** Trong giai đoạn xây dựng và bảo vệ đất nước hiện nay, Việt Nam học tập điều gì từ sự ra đời và thành công của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết?

- A. Tinh thần đoàn kết, hợp tác, giúp đỡ nhau giữa các dân tộc.**
- B. Mở rộng, giao lưu hợp tác quốc tế để khẳng định vị thế đất nước.
- C. Đoàn kết, hợp tác trong đấu tranh chống ngoại xâm giữa các dân tộc.
- D. Tham gia các liên minh quân sự để tăng cường sức mạnh phòng thủ.

**Câu 8.** Một trong những tư tưởng chỉ đạo của Lê-nin trong việc thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết năm 1922 là

- A. sự bình đẳng về mọi mặt.**
- B. phân biệt về tôn giáo.
- C. thống nhất về văn hóa.
- D. phân biệt về chủng tộc.

**Câu 9.** Sự kiện nào sau đây đánh dấu hoàn thành quá trình thành lập Nhà nước Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới?

- A. bản Hiến pháp đầu tiên của Liên Xô được thông qua.**
- B. bản Hiệp ước Liên bang lần đầu tiên được thông qua.
- C. Thắng lợi trong đấu tranh chống thù trong, giặc ngoài.
- D. Khi hoàn thành quá trình khôi phục và phát triển kinh tế.

**Câu 10.** Một trong những tư tưởng chỉ đạo của Lê-nin trong việc thành lập Liên Xô là

- A. sự bình đẳng, quyền tự quyết.**
- B. sự nhất trí, quyền dân tộc.
- C. sự hợp tác, quyền độc lập.
- D. sự cộng tác, quyền dân chủ.

**Câu 11.** Sự ra đời của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết có ý nghĩa quốc tế là

- A. thể hiện sức mạnh đoàn kết, giúp đỡ nhau giữa các dân tộc Xô viết.
- B. phù hợp với lợi ích chung của các dân tộc trên đất nước Xô viết.
- C. tăng cường vị thế của Nhà nước Liên Xô trên trường quốc tế.

**D. trở thành biểu tượng và chỗ dựa cho phong trào cách mạng thế giới.**

**Câu 12.** Ý nào sau đây **không** phải là ý nghĩa quốc tế của sự ra đời Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết?

**A. Thể hiện sức mạnh tinh đoàn kết, hợp tác, giúp đỡ nhau giữa các dân tộc Nga.**

**B. Cổ vũ mạnh mẽ phong trào giải phóng dân tộc ở Á, Phi, Mỹ La-tinh.**

**C. Tạo tiền đề cho sự ra đời của hệ thống xã hội chủ nghĩa trên thế giới.**

**D. Trở thành biểu tượng và chỗ dựa cho phong trào cách mạng thế giới.**

**Câu 13.** Nội dung nào sau đây phản ánh **đúng** sự ra đời của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết (Liên Xô) năm 1922?

**A. Phù hợp với lợi ích chung của các dân tộc trên đất nước Xô viết.**

**B. Phù hợp với xu thế phát triển chung của thế giới lúc bấy giờ.**

**C. Đáp ứng được nhiệm vụ cấp bách trong đấu tranh chống ngoại xâm.**

**D. Chưa phù hợp với nguyện vọng các dân tộc trên đất nước Xô viết.**

**Câu 14.** Trong giai đoạn xây dựng và bảo vệ đất nước hiện nay, Việt Nam học tập điều gì từ sự ra đời và thành công của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết?

**A. Tinh thần đoàn kết, hợp tác, giúp đỡ nhau giữa các dân tộc.**

**B. Mở rộng, giao lưu hợp tác quốc tế để khẳng định vị thế đất nước.**

**C. Đoàn kết, hợp tác trong đấu tranh chống ngoại xâm giữa các dân tộc.**

**D. Tham gia các liên minh quân sự để tăng cường sức mạnh phòng thủ.**

## **BÀI 4: SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI TỪ SAU CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI ĐẾN NAY**

### **Kiến thức:**

- Trình bày được sự phát triển, mở rộng của chủ nghĩa xã hội từ sau chiến tranh thế giới thứ 2 ở khu vực châu Á, Mĩ-Latinh.
- Giải thích được nguyên nhân sụp đổ chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu.
- Nêu được nét chính về chủ nghĩa xã hội từ năm 1991 đến nay.
- Nêu được những thành tựu chính và ý nghĩa của công cuộc cải cách mở cửa của Trung Quốc.

### **Tư luận:**

1/ Giải thích nguyên nhân sụp đổ chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu

2/ Sự sụp đổ mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu đã để lại những bài học gì đối với công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

### **Câu hỏi trắc nghiệm:**

**Câu 1.** Thắng lợi của Hồng quân Liên Xô đã tạo điều kiện cho sự ra đời của nhà nước dân chủ nhân dân ở các nước

**A. Đông Âu.**

**B. Tây Âu.**

**C. Nam Âu.**

**D. Bắc Âu.**

**Câu 2.** Năm 1949, quốc gia nào sau đây đã lựa chọn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội?

**A. Trung Quốc.**

**B. Việt Nam.**

**C. Triều Tiên.**

**D. Cu-ba.**

**Câu 3.** Tháng 12-1978, gắn với sự kiện trọng đại nào ở Trung Quốc?

**A. Xây dựng chủ nghĩa xã hội.**

**B. Xây dựng chủ nghĩa tư bản.**

C. Xây dựng dân giàu, nước mạnh.

**D. Thực hiện cải cách mở cửa.**

**Câu 4.** Những thành tựu trong công cuộc cải cách mở cửa của Trung Quốc cho thấy sự đúng đắn của con đường xây dựng

**A. chủ nghĩa xã hội.**

**B. chủ nghĩa dân tộc.**

C. chủ nghĩa yêu nước.

**D. chủ nghĩa cơ hội.**

**Câu 5.** Trước Chiến tranh thế giới thứ hai, quốc gia nào sau đây đi theo con đường xã hội chủ nghĩa?

A. Việt Nam.

**B. Liên Xô.**

C. Trung Quốc.

**D. Cu-ba.**

**Câu 6.** Miền Bắc Việt Nam tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội sau thắng lợi của

**A. cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp năm 1954.**

B. Hiệp định Pari về Việt Nam được kí kết năm 1973.

C. cuộc kháng chiến chống Mĩ và tay sai năm 1975.

D. quá trình thống nhất hai miền Nam – Bắc năm 1976.

**Câu 7.** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, chủ nghĩa xã hội từ phạm vi một nước đã

**A. trở thành một hệ thống trên thế giới.**

B. trở thành siêu cường số một thế giới.

C. bị xoá bỏ hoàn toàn trên thế giới.

D. lan rộng sang các nước ở Tây Âu.

**Câu 8.** Nguyên nhân cơ bản dẫn tới sự khủng hoảng và sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu là do

A. tiến hành cải tổ muộn, gặp khó khăn khi tiến hành cải tổ.

B. không tiến hành cách mạng khoa học – kĩ thuật hiện đại.

**C. đường lối lãnh đạo mang tính chủ quan, duy ý chí.**

D. sự chống phá của các thế lực thù địch ở trong nước.

**Câu 9.** Nguyên nhân khách quan dẫn đến sự khủng hoảng và sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu là

**A. sự chống phá của các thế lực thù địch.**

B. chưa bắt kịp sự phát triển khoa học – kĩ thuật.

C. thiếu dân chủ và công bằng xã hội.

D. phạm phải nhiều sai lầm khi cải tổ.

**Câu 10.** Sự kiện nào sau đây đánh dấu chủ nghĩa xã hội từ phạm vi một nước trở thành một hệ thống thế giới?

A. Thắng lợi của cuộc cách mạng Cu-ba đã lật đổ chế độ độc tài Batixta năm 1959.

**B. Thắng lợi của cuộc cách mạng dân chủ nhân dân ở các nước Đông Âu (1945 – 1949).**

C. Cách mạng tháng Tám thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời (1945).

D. Nội chiến ở Trung Quốc kết thúc, nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời (1949).

**Câu 11.** Nội dung nào sau đây **không** phải là nguyên nhân dẫn đến khủng hoảng, sụp đổ của chế độ chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu?

A. Không bắt kịp bước phát triển của khoa học - kĩ thuật tiên tiến trên thế giới.

B. Đường lối lãnh đạo mang tính chủ quan, duy ý chí, kinh tế tập trung, quan liêu.

**C. Người dân không đồng tình, ủng hộ và tin tưởng vào chế độ chủ nghĩa xã hội.**

D. Sự chống phá của các thế lực thù địch ở trong nước và các thế lực bên ngoài nước.

**Câu 12.** Công cuộc cải cách mở cửa ở Trung Quốc (1978), công cuộc cải tổ của Liên Xô (1985 - 1991) và đổi mới đất nước ở Việt Nam (1986) có điểm giống nhau là



A. củng cố vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản.

B. cải cách mở cửa.

C. lấy cải tổ chính trị làm trọng tâm.

**D. khi đất nước lâm vào khủng hoảng.**

**Câu 13.** Từ sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu, Việt Nam rút ra bài học gì cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội hiện nay?

A. Cải tổ, đổi mới về kinh tế - xã hội trước tiên, sau đó mới cải tổ về chính trị.

**B. Duy trì sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, không chấp nhận đa nguyên chính trị.**

C. Thực hiện chính sách “đóng cửa” nhằm hạn chế ảnh hưởng từ bên ngoài.

D. Xây dựng nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa để phát triển kinh tế.

**Câu 14.** Từ sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu, bài học kinh nghiệm cơ bản nào được rút ra cho Đảng Cộng sản Việt Nam trong quá trình tổ chức và lãnh đạo cách mạng từ công cuộc đổi mới đất nước (từ tháng 12-1986)?

A. Nhảy bèn trước thời cuộc và luôn quan tâm đến sự phát triển các nước.

**B. Tôn trọng các quy luật, bám sát tình hình thực tiễn để đề ra chủ trương phù hợp.**

C. Quan tâm đến nguyện vọng của nhân dân và các yêu cầu cấp thiết để phát triển.

D. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam trong mọi hoàn cảnh.

### **Chủ đề 3: QUÁ TRÌNH GIÀNH ĐỘC LẬP CỦA CÁC QUỐC GIA Ở ĐÔNG NAM Á**

#### **BÀI 5: QUÁ TRÌNH XÂM LƯỢC VÀ CAI TRỊ CỦA CHỦ NGHĨA THỰC DÂN Ở ĐÔNG NAM Á**

##### **Kiến thức:**

- Trình bày được quá trình các nước thực dân phương Tây xâm lược và thiết lập nền thống trị ở Đông Nam Á (Đông Nam Á hải đảo và Đông Nam Á lục địa).

- Trình bày được công cuộc cải cách ở Xiêm.

- Giải thích được vì sao Xiêm là nước duy nhất ở Đông Nam Á không trở thành thuộc địa của thực dân phương Tây.

##### **Tư luận:**

1/ Những chính sách cai trị của thực dân phương Tây ở Đông Nam Á đã tác động như thế nào đối với các nước trong khu vực?

2/ Trình bày nét chính về công cuộc cải cách ở Xiêm? Vì sao Xiêm là nước duy nhất ở khu vực Đông Nam Á không trở thành thuộc địa của thực dân phương Tây?

##### **Câu hỏi trắc nghiệm:**

**Câu 1.** Từ đầu thế kỉ XVI, các nước phương Tây xâm nhập vào các nước Đông Nam Á thông qua hoạt động

**A. truyền giáo.**

**B. thể thao.**

**C. du lịch.**

**D. nhân đạo.**

**Câu 2.** Thực dân phương Tây xâm nhập vào các nước Đông Nam Á thông qua hoạt động

**A. chiến tranh xâm lược.**

**B. hoạt động thể thao.**

**C. quăng bá du lịch.**

**D. hỗ trợ nhân đạo.**

**Câu 3.** Quá trình xâm lược của thực dân phương Tây vào khu vực Đông Nam Á diễn ra trong bối cảnh chế độ phong kiến ở Đông Nam Á

**A. khủng hoảng, suy thoái.**

**B. đang được hình thành.**

C. ổn định, phát triển.

D. sụp đổ hoàn toàn.

**Câu 4.** Sau cuộc chiến tranh Mỹ - Tây Ban Nha (1898), Phi-lip-pin trở thành thuộc địa của

**A. Mỹ.**

**B. Tây Ban Nha.**

**C. Bồ Đào Nha.**

**D. Pháp.**

**Câu 5.** Về mặt chính trị, sau khi hoàn thành xâm lược Đông Nam Á các nước thực dân phương Tây đã thi hành chính sách

**A. "chia để trị".**

**B. "ngu dân".**

**C. "đồng hóa".**

**D. "phản phong".**

**Câu 6.** Quốc gia nào sau đây đã mở đầu cho quá trình xâm lược của thực dân phương Tây vào khu vực Đông Nam Á

**A. Bồ Đào Nha.**

**B. Tây Ban Nha.**

**C. Anh.**

**D. Pháp.**

**Câu 7.** Đến đầu thế kỉ XX, quốc gia nào sau đây ở khu vực Đông Nam Á **không** trở thành thuộc địa của thực dân phương Tây?

**A. In-đô-nê-xi-a.**

**B. Xiêm.**

**C. Ma-lai-xi-a.**

**D. Bru-nây.**

**Câu 8.** Vào giữa thế kỉ XIX, các nước Đông Nam Á đứng trước sự đe dọa xâm lược của

**A. thực dân phương Tây.**

**B. phong kiến Trung Quốc.**

**C. quân phiệt Nhật Bản.**

**D. đế quốc Mông Cổ.**

**Câu 9.** Những nội dung cải cách của vua Ra-ma V đã đưa Xiêm phát triển theo

**A. con đường tư bản chủ nghĩa.**

**B. con đường xã hội chủ nghĩa.**

**C. thể chế Tổng thống Liên bang.**

**D. liên kết với các nước trong khu vực.**

**Câu 10.** Từ năm 1892, vua Ra-ma V tiến hành cải cách hành chính theo mô hình của

**A. Nhật Bản.**

**B. Trung Quốc.**

**C. phương Tây.**

**D. Ấn Độ.**

**Câu 11.** Các nước Đông Nam Á hải đảo là đối tượng đầu tiên thu hút sự chú ý của thực dân phương Tây vì lí do nào sau đây?

**A. Giàu tài nguyên, có nguồn nguyên liệu và hàng hóa phong phú.**

**B. Là khu vực có dân số đông nhất và đa dạng về văn hóa, ngôn ngữ.**

**C. Là khu vực có tình trạng chính trị không ổn định do bị chia cắt.**

**D. Là khu vực có nhiều thương cảng sầm uất nhưng thiếu sự quản lí.**

**Câu 12.** Các nước Đông Nam Á hải đảo là đối tượng đầu tiên thu hút sự chú ý của thực dân phương Tây vì lí do nào sau đây?

**A. Là khu vực nằm trên tuyến đường biển huyết mạch Đông - Tây.**

**B. Là khu vực có dân số đông nhất và đa dạng về văn hóa, ngôn ngữ.**

**C. Là khu vực có tình trạng chính trị không ổn định do bị chia cắt.**

**D. Là khu vực có nhiều thương cảng sầm uất nhưng thiếu sự quản lí.**

**Câu 13.** Nội dung nào sau đây là **đúng** về bối cảnh các nước Đông Nam Á trước khi trở thành thuộc địa của thực dân phương Tây?

**A. Chế độ phong kiến lâm vào khủng hoảng.**

**B. Nhà nước phong kiến đã phát triển thịnh vượng.**

**C. Các nước đánh mất bản sắc văn hóa dân tộc.**

**D. Nhân dân không hợp tác với triều đình phong kiến.**

**Câu 14.** Xiêm là nước duy nhất ở Đông Nam Á giữ được độc lập tương đối về chính trị vì lí do nào sau đây?

**A. Do thực hiện đường lối ngoại giao mềm dẻo.**

**B. Do Xiêm là nước có tiềm lực mạnh về kinh tế.**

**C. Xiêm liên minh quân sự chặt chẽ với nước Mỹ.**

**D. Xiêm đã tiến hành cuộc cách mạng tư sản sớm.**

**Câu 15.** Nội dung nào sau đây **không** phải là nguyên nhân dẫn đến thực dân phương Tây tiến hành xâm lược các nước Đông Nam Á ở nửa sau thế kỉ XIX?

- A. Lãnh thổ khá rộng, đông dân.
- B. Có nhiều tài nguyên thiên nhiên.
- C. Chế độ phong kiến khủng hoảng.
- D. Đa dạng về dân tộc và tôn giáo.

**Câu 16.** Những cải cách ở Xiêm từ giữa thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX đều theo khuôn mẫu

- A. các nước phương Đông.
- B. các nước phương Tây.
- C. cải cách Nông nô ở Nga.
- D. các nước xã hội chủ nghĩa.

**Câu 17.** Việt Nam rút ra được bài học gì từ những cải cách ở nước Xiêm cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX để bảo vệ chủ quyền quốc gia dân tộc?

- A. Thực hiện mở cửa buôn bán tự do.
- B. Du nhập tự do văn hóa phương Tây.
- C. Thực hiện chính sách ngoại giao mềm dẻo.
- D. Cải cách hành chính theo mô hình phương Tây.

## ĐỀ KIỂM TRA THAM KHẢO:

### I. Phần trắc nghiệm (7 điểm)

**Câu 1.** Điểm tương đồng của Xiêm và Nhật Bản trong đường lối phát triển đất nước giai đoạn cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX là gì?

- A. Tiến hành cải cách và trở thành cường quốc ở châu Á.
- B. Điều lệ thuộc vào các nước phương thực dân phương Tây.
- C. Tiến hành cải cách và phát triển theo tư bản chủ nghĩa.
- D. Điều không đạt được mục đích trong công cuộc cải cách.

**Câu 2.** Những cải cách ở Xiêm và Nhật Bản từ giữa thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX đều theo khuôn mẫu

- A. các nước phương Đông.
- B. các nước phương Tây.
- C. cải cách Nông nô ở Nga.
- D. các nước xã hội chủ nghĩa.

**Câu 3.** Việt Nam rút ra được bài học gì từ những cải cách ở nước Xiêm cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX để bảo vệ chủ quyền quốc gia dân tộc?

- A. Thực hiện mở cửa buôn bán tự do.
- B. Du nhập tự do văn hóa phương Tây.
- C. Thực hiện chính sách ngoại giao mềm dẻo.
- D. Cải cách hành chính theo mô hình phương Tây.

**Câu 4.** Nội dung nào sau đây là một trong những chính sách cải cách của Xiêm mà Việt Nam có thể học tập trong việc bảo vệ chủ quyền đất nước?

- A. Khuyến khích đầu tư vào các ngành công nghiệp.
- B. Miễn trừ và giảm thuế nông nghiệp cho nông dân.
- C. Không thỏa hiệp về lãnh thổ với nước ngoài.
- D. Công tác giáo dục đặc biệt được chú trọng.

**Câu 5.** Điểm tương đồng trong cải cách Ra-ma V ở Xiêm và cải cách Minh Trị ở Nhật Bản là gì?

- A. Tập trung phát triển giáo dục truyền thống.
- B. Tích cực học tập nền giáo dục Hán học.
- C. Chú trọng tiếp thu nền giáo dục phương Tây.

D. Phải học tập nền giáo dục của Trung Hoa.

**Câu 6.** Nội dung nào sau đây là **đúng** về bối cảnh các nước Đông Nam Á trước khi trở thành thuộc địa của thực dân phương Tây?

**A. Chế độ phong kiến lâm vào khủng hoảng.**

B. Nhà nước phong kiến đã phát triển thịnh vượng.

C. Các nước đánh mất bản sắc văn hóa dân tộc.

D. Nhân dân không hợp tác với triều đình phong kiến.

**Câu 7.** Cuộc Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ (cuối thế kỷ XVIII) và cuộc cách mạng tư sản Anh (thế kỷ XVII) có điểm giống nhau nào sau đây?

A. Chống thực dân Anh, giành độc lập dân tộc.

**B. Mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.**

C. Có sự lãnh đạo của tầng lớp quý tộc mới.

D. Diễn ra dưới hình thức một cuộc nội chiến.

**Câu 8.** Nội dung nào sau đây **không** phải là nguyên nhân dẫn đến khủng hoảng, sụp đổ của chế độ chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu?

A. Không bắt kịp bước phát triển của khoa học - kĩ thuật tiên tiến trên thế giới.

B. Đường lối lãnh đạo mang tính chủ quan, duy ý chí, kinh tế tập trung, quan liêu.

**C. Người dân không đồng tình, ủng hộ và tin tưởng vào chế độ chủ nghĩa xã hội.**

D. Sự chống phá của các thế lực thù địch ở trong nước và các thế lực bên ngoài nước.

**Câu 9.** Công cuộc cải cách mở cửa ở Trung Quốc (1978), công cuộc cải tổ của Liên Xô (1985 - 1991) và đổi mới đất nước ở Việt Nam (1986) có điểm giống nhau là

A. củng cố vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản.

B. cải cách mở cửa.

C. lấy cải tổ chính trị làm trọng tâm.

**D. khi đất nước lâm vào khủng hoảng.**

**Câu 10.** Từ sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu, Việt Nam rút ra bài học gì cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội hiện nay?

A. Cải tổ, đổi mới về kinh tế - xã hội trước tiên, sau đó mới cải tổ về chính trị.

**B. Duy trì sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, không chấp nhận đa nguyên chính trị.**

C. Thực hiện chính sách “đóng cửa” nhằm hạn chế ảnh hưởng từ bên ngoài.

D. Xây dựng nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa để phát triển kinh tế.

**Câu 11.** Từ sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu, bài học kinh nghiệm cơ bản nào được rút ra cho Đảng Cộng sản Việt Nam trong quá trình tổ chức và lãnh đạo cách mạng từ công cuộc đổi mới đất nước (từ tháng 12-1986)?

A. Nhạy bén trước thời cuộc và luôn quan tâm đến sự phát triển các nước.

**B. Tôn trọng các quy luật, bám sát tình hình thực tiễn để đề ra chủ trương phù hợp.**

C. Quan tâm đến nguyện vọng của nhân dân và các yêu cầu cấp thiết để phát triển.

D. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam trong mọi hoàn cảnh.

**Câu 12.** Thắng lợi của Hồng quân Liên Xô đã tạo điều kiện cho sự ra đời của nhà nước dân chủ nhân dân ở các nước

**A. Đông Âu.**

B. Tây Âu.

C. Nam Âu.

D. Bắc Âu.

**Câu 13.** Năm 1949, quốc gia nào sau đây đã lựa chọn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội?

**A. Trung Quốc.**

B. Việt Nam.

C. Triều Tiên.

D. Cu-ba.

**Câu 14.** Tháng 12-1978, gắn với sự kiện trọng đại nào ở Trung Quốc?

A. Xây dựng chủ nghĩa xã hội.

**B. Xây dựng chủ nghĩa tư bản.**

C. Xây dựng dân giàu, nước mạnh.

**D. Thực hiện cải cách mở cửa.**

**Câu 15.** Từ những năm 80 của thế kỉ XX, các nước Đông Âu lâm vào thời kì suy thoái, khủng hoảng trầm trọng về

A. văn hóa, giáo dục.

B. chính trị, quân sự.

C. quốc phòng an ninh.

**D. kinh tế, xã hội.**

**Câu 16.** Những thành tựu trong công cuộc cải cách mở cửa của Trung Quốc cho thấy sự đúng đắn của con đường xây dựng

**A. chủ nghĩa xã hội.**

B. chủ nghĩa dân tộc.

C. chủ nghĩa yêu nước.

**D. chủ nghĩa cơ hội.**

**Câu 17.** Thuật ngữ: “chủ nghĩa tư bản hiện đại” dùng để chỉ sự phát triển của chủ nghĩa tư bản trong giai đoạn

A. trước Chiến tranh thế giới thứ hai.

**B. sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay.**

C. sau Chiến tranh thế giới thứ nhất đến nay.

D. trước Chiến tranh thế giới thứ nhất.

**Câu 18.** Lĩnh vực nào sau đây là tiềm năng phát triển của chủ nghĩa tư bản hiện đại?

A. Quân sự, văn hóa.

B. Văn hóa – giáo dục.

C. Chính trị, ngoại giao.

**D. Khoa học – công nghệ.**

**Câu 19.** Nội dung nào sau đây là thách thức mà chủ nghĩa tư bản hiện đại phải đối mặt?

A. Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học – công nghệ.

B. Sự sáp nhập của các công ty độc quyền lũng đoạn.

C. Sự vươn lên mạnh mẽ của các nước đang phát triển.

**D. Khủng hoảng kinh tế, tài chính mang tính toàn cầu.**

**Câu 20.** Nội dung nào sau đây là **đúng** về bối cảnh các nước Đông Nam Á trước khi trở thành thuộc địa của thực dân phương Tây?

**A. Chế độ phong kiến lâm vào khủng hoảng.**

B. Nhà nước phong kiến đã phát triển thịnh vượng.

C. Các nước đánh mất bản sắc văn hóa dân tộc.

D. Nhân dân không hợp tác với triều đình phong kiến.

**Câu 21.** Thắng lợi nào sau đây dẫn đến sự ra đời của Nhà nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới?

A. Cách mạng tháng Hai (1917) ở Nga.

**B. Cách mạng tháng Mười Nga (1917).**

C. Cách mạng Nga năm 1905 - 1907.

D. Công xã Pa-ri năm 1871 ở Pháp.

**Câu 22.** Sau Cách mạng tháng Mười Nga, nhiệm vụ hàng đầu của chính quyền Xô viết là

**A. đập tan bộ máy nhà nước cũ, xây dựng bộ máy nhà nước mới.**

B. hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế.

C. khôi phục và phát triển kinh tế, chống lại thù trong giặc ngoài.

D. tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa tiến lên chủ nghĩa xã hội.

**Câu 23.** Sự ra đời của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết có ý nghĩa quốc tế là

A. thể hiện sức mạnh đoàn kết, giúp đỡ nhau giữa các dân tộc Xô viết.

B. phù hợp với lợi ích chung của các dân tộc trên đất nước Xô viết.

C. tăng cường vị thế của Nhà nước Liên Xô trên trường quốc tế.

**D. trở thành biểu tượng và chỗ dựa cho phong trào cách mạng thế giới.**

**Câu 24.** Sự kiện nào sau đây đánh dấu hoàn thành quá trình thành lập Nhà nước Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới?

- A.** bản Hiến pháp đầu tiên của Liên Xô được thông qua.
- B.** bản Hiệp ước Liên bang lần đầu tiên được thông qua.
- C.** Thắng lợi trong đấu tranh chống thù trong, giặc ngoài.
- D.** Khi hoàn thành quá trình khôi phục và phát triển kinh tế.

**Câu 25.** Hiến pháp (1924) của Liên Xô phản ánh con đường giải quyết vấn đề dân tộc trong một quốc gia nhiều dân tộc, trên cơ sở nguyên tắc

- A.** bình đẳng và tình hữu nghị giữa các dân tộc.
- B.** cạnh tranh và hợp tác về kinh tế giữa các dân tộc.
- C.** tôn trọng chủ quyền lãnh thổ giữa các dân tộc.
- D.** không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau.

**Câu 26.** Một trong những tư tưởng chỉ đạo của Lê-nin trong việc thành lập Liên Xô là

- A.** sự bình đẳng, quyền tự quyết.
- B.** sự nhất trí, quyền dân tộc.
- C.** sự hợp tác, quyền độc lập.
- D.** sự cộng tác, quyền dân chủ.

**Câu 27.** Trong giai đoạn xây dựng và bảo vệ đất nước hiện nay, Việt Nam học tập điều gì từ sự ra đời và thành công của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết?

- A.** Tinh thần đoàn kết, hợp tác, giúp đỡ nhau giữa các dân tộc.
- B.** Mở rộng, giao lưu hợp tác quốc tế để khẳng định vị thế đất nước.
- C.** Đoàn kết, hợp tác trong đấu tranh chống ngoại xâm giữa các dân tộc.
- D.** Tham gia các liên minh quân sự để tăng cường sức mạnh phòng thủ.

**Câu 28.** Nội dung nào sau đây phản ánh **đúng** sự ra đời của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết (Liên Xô) năm 1922?

- A.** Phù hợp với lợi ích chung của các dân tộc trên đất nước Xô viết.
- B.** Phù hợp với xu thế phát triển chung của thế giới lúc bấy giờ.
- C.** Đáp ứng được nhiệm vụ cấp bách trong đấu tranh chống ngoại xâm.
- D.** Chưa phù hợp với nguyện vọng các dân tộc trên đất nước Xô viết.

## **II. Phần 2: Tự luận (3 điểm)**

1. Sự sụp đổ chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu đã để lại những bài học gì đối với công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam? (1 điểm)
2. Trình bày nét chính về công cuộc cải cách ở Xiêm? Vì sao Xiêm là nước duy nhất ở khu vực Đông Nam Á không trở thành thuộc địa của thực dân phương Tây? (2 điểm)